THÔNG TẤN XÃ VIỆT NAM

HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

Số: 36

Ngày 15/9/2025

Bản tin hàng tuần phát hành ngày thứ Hai

TÓM TẮT

VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

Bản tin Văn bản pháp luật mới số 36 có các nội dung đáng chú ý sau:

- *Nghị quyết số 268/NQ-CP về tình hình triển khai thực hiện và vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.*
- *Chỉ thị 23/CT-TTg về việc phát huy kết quả Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý và nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công.*
- *Thông tư 02/2025/TT-VPCP hướng dẫn thực hiện quy định về Công báo điện tử.*
- *Văn bản dự thảo: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo.*
- *Giải đáp pháp luật: Nghị định số 237/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17/12/2012 của Chính phủ về tổ chức lễ tang cán bộ, công chức, viên chức.*

Xin trân trọng giới thiệu cùng các đơn vị.

1. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN VÀ VẬN HÀNH CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG 02 CẤP

Việc sắp xếp, vận hành chính quyền địa phương 02 cấp là bước cải cách lớn về tổ chức bộ máy, tạo sự đồng thuận trong xã hội và đạt nhiều kết quả tích cực. Về thể chế, đã ban hành hàng trăm văn bản pháp luật quan trọng để hoàn thiện khung pháp lý. Về tổ chức bộ máy, các địa phương cơ bản hoàn thành kiện toàn, với hàng nghìn cơ quan, phòng ban đi vào hoạt động ổn định. Công tác cán bộ, chính sách cho người nghỉ việc được triển khai kịp thời, tạo đồng thuận. Hoạt động đào tạo, bồi dưỡng được tổ chức rộng khắp. Cải cách hành chính và chuyển đổi số đạt kết quả rõ rệt, với tỷ lệ giải quyết hồ sơ trực tuyến cao. Tình hình an ninh, trật tự xã hội được giữ vững, dư luận xã hội ủng hộ. Đây là kết quả vận hành chính quyền địa phương 02 cấp sau hai tháng triển khai thực hiện được Chính phủ nêu tại Nghị quyết số 268/NQ-CP, ban hành ngày 31/8/2025, về tình hình triển khai thực hiện và vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp…...

Bên cạnh kết quả đạt được vẫn còn những hạn chế, khó khăn cần tập trung khắc phục: tổ chức bộ máy nhân sự sau sáp nhập chưa đồng bộ; cơ sở vật chất thiếu, nhiều trụ sở xuống cấp; cơ chế tài chính chưa theo kịp mô hình mới; hạ tầng công nghệ thông tin còn hạn chế; công tác tuyên truyền, phổ biến về mô hình chính quyền địa phương 02 cấp ở vài nơi chưa thật sự sâu rộng. Nguyên nhân chủ yếu do việc triển khai trong thời gian ngắn, chất lượng nhân lực ở cấp cơ sở chưa đáp ứng, hạ tầng chưa đồng bộ, văn bản hướng dẫn chưa kịp thời và nguồn lực tài chính còn hạn chế.

Tại Nghị quyết này Chính phủ đề ra nhiều nhóm giải pháp. Đó là hoàn thiện thể chế, văn bản pháp luật về phân cấp, phân quyền; tập trung giải quyết thủ tục hành chính tại cơ sở, nâng cao hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông; đẩy mạnh công tác quy hoạch, đất đai, ban hành khung giá đất, điều chỉnh quy hoạch phù hợp; kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế, công tác cán bộ, ban hành quy định về tiêu chuẩn đơn vị hành chính; bố trí, cử cán bộ từ trung ương hỗ trợ địa phương; thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức chịu tác động; bảo đảm tài chính, ngân sách và sử dụng hiệu quả tài sản công; đầu tư hạ tầng thông tin, hạ tầng số, bảo đảm an ninh mạng; hoàn thiện và kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia, bảo đảm dịch vụ công trực tuyến tập trung; tăng cường tuyên truyền, truyền thông; đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, kịp thời biểu dương và xử lý sai phạm; phân công rõ trách nhiệm cho các bộ, ngành, địa phương trong thực hiện Nghị quyết.

Chính phủ yêu cầu các cơ quan truyền thông tiếp tục tăng cường thông tin, tuyên truyền về hoạt động chính quyền địa phương 02 cấp; chủ

động cung cấp thông tin chính thống, định hướng dư luận, tạo sự đồng thuận, khơi dậy tinh thần yêu nước, khát vọng cống hiến, ý chí quyết tâm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, củng cố niềm tin của nhân dân. Tích cực tuyên truyền cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả của các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp để các nơi học tập, nhân rộng.

2. TRIỂN KHAI THÍ ĐIỂM THỊ TRƯỜNG TÀI SẢN MÃ HÓA TẠI VIỆT NAM

Ngày 9/9, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 05/2025/NQ-CP về việc triển khai thí điểm thị trường tài sản mã hóa tại Việt Nam. Đây là lần đầu tiên Việt Nam chính thức thiết lập khuôn khổ pháp lý cho loại tài sản mới này.

Các hoạt động trên thị trường tài sản mã hóa được thí điểm gồm chào bán, phát hành tài sản mã hóa, tổ chức thị trường giao dịch và cung cấp dịch vụ.

Nghị quyết quy định chỉ doanh nghiệp Việt Nam đủ điều kiện mới được phép phát hành tài sản mã hóa, và các sản phẩm này chỉ được chào bán cho nhà đầu tư nước ngoài thông qua tổ chức cung cấp dịch vụ tài sản mã hóa được Bộ Tài chính cấp phép. Tổ chức phát hành tài sản mã hóa phải là doanh nghiệp Việt Nam hoạt động dưới hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn hoặc công ty cổ phần. Tài sản mã hóa thì phải được phát hành dựa trên tài sản cơ sở là tài sản thực, ngoại trừ chứng khoán và tiền pháp định. Mọi giao dịch, thanh toán tài sản mã hóa đều phải thực hiện bằng Đồng Việt Nam.

Để được cấp phép, tổ chức cung cấp dịch vụ tài sản mã hóa phải có vốn điều lệ tối thiểu 10.000 tỷ đồng, có tối thiểu 65% vốn điều lệ do các tổ chức góp vốn, trong đó trên 35% vốn điều lệ do ít nhất hai tổ chức thuộc nhóm ngân hàng thương mại, công ty chứng khoán, công ty bảo hiểm, công ty quản lý quỹ hoặc doanh nghiệp công nghệ góp vốn; cổ đông góp vốn phải có tư cách pháp nhân, kinh doanh có lãi trong 02 năm liên tiếp trước năm xin cấp phép, báo cáo tài chính được kiểm toán với ý kiến chấp thuận toàn phần. Nhà đầu tư nước ngoài được phép góp vốn nhưng không quá 49% vốn điều lệ. Ngoài ra, các tổ chức này còn phải có trụ sở làm việc, hệ thống công nghệ thông tin đạt tiêu chuẩn cấp độ 4 về an toàn thông tin. Tổng Giám đốc phải có ít nhất 02 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, chứng khoán, ngân hàng, bảo hiểm hoặc quản lý quỹ; giám đốc công nghệ phải có tối thiểu 05 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực công nghệ thông tin của các ngành này; có ít nhất 10 nhân sự chuyên trách an toàn thông tin mạng và 10 nhân sự có chứng chỉ hành nghề chứng khoán.

Trong thời gian thí điểm, chính sách thuế đối với giao dịch, chuyển nhượng, kinh doanh tài sản mã hóa sẽ được áp dụng tương tự như chứng khoán cho đến khi có quy định riêng.

Thời gian thí điểm kéo dài 5 năm kể từ ngày 09/9/2025. Sau khi kết thúc giai đoạn này, thị trường tài sản mã hóa sẽ tiếp tục vận hành theo Nghị quyết cho đến khi có văn bản pháp luật mới thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung.

3. THÀNH LẬP QUỸ CHÍNH SÁCH, ĐỐI NGOẠI QUỐC PHÒNG

Việc thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ chính sách, đối ngoại quốc phòng phải tuân thủ Nghị định số 240/2025/NĐ-CP ngày 3/9/2025 của Chính phủ.

Quỹ chính sách, đối ngoại quốc phòng là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, có tư cách pháp nhân, con dấu riêng và được mở tài khoản tại Ngân hàng thương mại hoạt động hợp pháp tại Việt Nam. Quỹ được đặt tại Bộ Quốc phòng, do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quyết định về tổ chức bộ máy, cơ chế quản lý và ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động.

Nghị định nêu rõ, ngân sách nhà nước không hỗ trợ kinh phí hoạt động cho Quỹ. Việc quản lý, sử dụng phải đúng mục đích, đúng pháp luật, công khai, minh bạch và hiệu quả; đồng thời không tiếp nhận các nguồn đóng góp, tài trợ có nguy cơ phương hại đến lợi ích quốc gia, vi phạm quy định về phòng chống tham nhũng, rửa tiền, tài trợ khủng bố.

Nguồn hình thành Quỹ từ đóng góp, ủng hộ, tài trợ bằng tiền, tài sản, hiện vật; lãi tiền gửi và các khoản thu hợp pháp khác. Việc tiếp nhận được thực hiện trực tiếp hoặc qua tài khoản tại ngân hàng thương mại. Trường hợp tiếp nhận hiện vật hoặc công trình, giá trị được quy đổi sang tiền Việt Nam và xử lý theo quy định pháp luật về đầu tư xây dựng.

Khoản đóng góp, ủng hộ, tài trợ cho Quỹ dựa trên tinh thần tự nguyện và sẽ được hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhưng tối đa không quá 5% thu nhập tính thuế thu nhập doanh nghiệp hàng năm.

Quỹ tiếp nhận và sử dụng các khoản đóng góp, tài trợ, ủng hộ để thực hiện công tác chính sách, đối ngoại quốc phòng; hỗ trợ các hoạt động mà ngân sách chưa bảo đảm hoặc chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Quỹ chi cho các chương trình, đối tượng chính sách theo chủ trương của Đảng, Nhà nước hoặc quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng; hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, cứu hộ cứu nạn; tôn tạo công trình văn hóa, di tích lịch sử, nghĩa trang liệt sĩ; phục vụ hoạt động đối ngoại quốc phòng và hỗ trợ quốc tế trong các tình huống cần thiết.

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 03/9/2025.

4. XÁC ĐỊNH ĐỊA BÀN ƯU ĐÃI ĐẦU TƯ THEO MÔ HÌNH CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG 02 CẤP

Ngày 03/9/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 239/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư, trong đó xác định địa bàn ưu đãi đầu tư theo đơn vị hành chính cấp xã mới được thành lập.

Theo Nghị định, việc xác định địa bàn ưu đãi đầu tư đối với đơn vị hành chính cấp xã được thành lập trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp được thực hiện như sau: Nếu trước khi sắp xếp, xã là địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì tiếp tục được công nhận là địa bàn đặc biệt khó khăn; nếu địa

bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì tiếp tục được công nhận là địa bàn khó khăn. Trường hợp xã mới được thành lập từ nhiều xã có điều kiện khác nhau, việc xác định sẽ dựa theo nguyên tắc đa số. Nếu số đơn vị hành chính cấp xã thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và khó khăn bằng nhau thì xã mới thành lập được xác định là địa bàn có điều kiện đặc biệt khó khăn. Nếu số đơn vị hành chính cấp xã thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và địa bàn không thuộc địa bàn ưu đãi đầu tư bằng nhau thì xã mới thành lập được xác định là địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn. Nếu số đơn vị hành chính cấp xã thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và không thuộc địa bàn ưu đãi đầu tư bằng nhau thì xã mới được thành lập được xác định là điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xác định và công bố địa bàn ưu đãi đầu tư và địa bàn đặc biệt ưu đãi đầu tư cấp xã.

Về thời hạn hoạt động của dự án đầu tư, Nghị định bỏ quy định về dự án đầu tư sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên có tuổi vượt quá 10 năm không được điều chỉnh, gia hạn thời hạn hoạt động và thực hiện việc quản lý theo quy định của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn, tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường hoặc công suất, hiệu suất của máy móc, thiết bị. Trường hợp không có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia thì áp dụng chỉ tiêu kỹ thuật theo tiêu chuẩn quốc gia của Việt Nam hoặc tiêu chuẩn quốc gia của một trong các nước G7, Hàn Quốc về an toàn, tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường.

5. QUY ĐỊNH MỚI VỀ CHÍNH SÁCH KHUYẾN CÔNG

Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 về khuyến công được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 235/2025/NĐ-CP ngày 27/8/2025 của Chính phủ nhằm hỗ trợ phát triển công nghiệp nông thôn, khuyến khích đổi mới công nghệ, bảo tồn và phát huy các nghề truyền thống, thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng bền vững.

Nghị định 235/2025/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 15/10/2025, mở rộng đối tượng được hưởng chính sách khuyến công. Ngoài doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh trực tiếp sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tại các xã, phường, thị trấn, đặc khu và làng nghề được công nhận, Nghị định bổ sung: Cơ sở sản xuất công nghiệp áp dụng sản xuất sạch hơn, hướng tới tiêu dùng bền vững; doanh nghiệp, hợp tác xã là chủ đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp; nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ; tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài tham gia quản lý, thực hiện các hoạt động dịch vụ khuyến công.

Chính sách khuyến công gồm: Hỗ trợ đào tạo nghề theo nhu cầu của cơ sở công nghiệp nông thôn; hỗ trợ ứng dụng máy móc, thiết bị tiên tiến, tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất; xây dựng mô hình sản xuất sạch hơn, tiêu dùng bền vững;

khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số; hỗ trợ tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu các cấp, tham gia hội chợ, triển lãm trong và ngoài nước; hỗ trợ đăng ký nhãn hiệu, đầu tư phòng trưng bày, thi thiết kế mẫu sản phẩm, thi tay nghề thợ giỏi; hỗ trợ hoạt động truyền nghề, phổ biến kinh nghiệm của nghệ nhân; hỗ trợ tổ chức hội nghị, hội thảo, diễn đàn xúc tiến đầu tư phát triển cụm công nghiệp; hỗ trợ công nghệ, máy móc thiết bị xử lý nước thải, khí thải tại các cụm công nghiệp và cơ sở công nghiệp nông thôn.

Ngành nghề được hưởng chính sách cũng được mở rộng hơn với các lĩnh vực: Nông nghiệp chế biến nông - lâm - thủy sản, thực phẩm; công nghiệp phục vụ tiêu dùng, xuất khẩu, thay thế hàng nhập khẩu; công nghiệp hóa chất phục vụ nông nghiệp; sản xuất vật liệu xây dựng tiết kiệm tài nguyên; công nghệ sinh học; công nghiệp môi trường; ngành chuyển đổi từ công nghiệp xanh, giảm phát thải, cacbon thấp; năng lượng thân thiện môi trường; công nghiệp cơ khí, công nghiệp hỗ trợ, dệt may, da giày, công nghệ cao, công nghiệp sạch, tiết kiệm năng lượng, mang lại giá trị gia tăng cao; nghề tiểu thủ công nghiệp, thủ công mỹ nghệ cần bảo tồn, phát triển; hoạt động áp dụng sản xuất sạch hơn, sản xuất - tiêu dùng bền vững, xử lý môi trường tại các cụm công nghiệp, cơ sở công nghiệp nông thôn; Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

Ngoài ra, các chương trình, đề án phát triển công nghiệp cơ khí, chế biến nông - lâm - thủy sản, công nghiệp hỗ trợ, áp dụng sản xuất sạch hơn, phát triển sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, sản phẩm chủ lực, mũi nhọn, trọng điểm quốc gia, vùng, địa phương; sản xuất sản phẩm sử dụng nguyên liệu tại chỗ, có tiềm năng xuất khẩu; các nghề thủ công mỹ nghệ truyền thống có nguy cơ mai một cũng được ưu tiên phát triển.

6. ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC BỘ CÔNG AN QUẢN LÝ

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 1891/QĐ-TTg ngày 03/9/2025, phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công an năm 2025. Theo đó, nhiều thủ tục trong các lĩnh vực định danh và xác thực điện tử, quản lý xuất nhập cảnh, bảo đảm trật tự an toàn giao thông được tinh gọn, rút ngắn thời gian xử lý.

Đối với dịch vụ xác thực điện tử, thời gian cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh giảm từ 46 ngày xuống còn 31 ngày; thủ tục thay đổi giảm từ 40 ngày xuống 27 ngày; thủ tục cấp lại giảm từ 3 ngày xuống còn 2 ngày.

Trong lĩnh vực cấp giấy phép lái xe, thời gian giải quyết cũng được rút ngắn: thủ tục cấp mới giảm xuống còn 4,5 ngày; đổi giấy phép giảm xuống còn 3,5 ngày; cấp lại giảm xuống còn 3,5 ngày. Một điểm mới quan trọng là bãi bỏ thủ tục cấp lại giấy phép sát hạch cho các trung tâm sát hạch lái xe loại 1, 2, 3 khi

giấy phép bị hỏng, mất hoặc thay đổi tên gọi. Thay vào đó, giấy phép sát hạch bản điện tử sẽ được sử dụng, việc thay đổi thông tin được điều chỉnh trực tuyến.

Đối với thủ tục đăng ký xe, giảm 30% phí, lệ phí đang được áp dụng tại các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khi thực hiện thủ tục đăng ký xe lần đầu, đổi, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký và biển số xe. Quy định này được áp dụng cho cả xe sản xuất, lắp ráp trong nước và xe nhập khẩu. Kết quả đăng ký xe được tích hợp trên VNelD. Phương án mới cho phép thí điểm chuyển quyền sở hữu xe trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, áp dụng đối với các địa phương có dữ liệu hôn nhân đầy đủ. Người dân không cần hợp đồng mua bán xe công chứng, chứng thực mà có thể sử dụng dữ liệu điện tử để sang tên.

7. THỦ TƯỚNG YÊU CẦU NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG

Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/8/2025 về việc phát huy kết quả Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý và nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công được Thủ tướng Chính phủ ban hành nhằm phát huy kết quả Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý. Kết quả kiểm kê đã giúp chuẩn hóa số liệu, cập nhật hồ sơ, xác định giá trị nhiều tài sản, qua đó nâng cao hiệu quả quản lý và phục vụ sắp xếp bộ máy, đơn vị hành chính.

Bộ Tài chính cùng các bộ, ngành, địa phương có trách nhiệm hoàn thiện đồng bộ chính sách, pháp luật về quản lý, khai thác tài sản công và tài sản kết cấu hạ tầng. Đồng thời, cần rà soát, điều chỉnh tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công, đặc biệt là tài sản chuyên dùng, để đảm bảo phù hợp với yêu cầu thực tế.

Tại Chỉ thị này, Thủ tướng yêu cầu Bộ Tài chính xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công trên nền tảng kết quả kiểm kê từ 01/01/2025, kết nối đồng bộ với cơ sở dữ liệu các bộ, ngành, địa phương. Các cơ quan phải ban hành văn bản hướng dẫn, xác định giá trị tài sản chưa định giá, gắn việc mua sắm, đầu tư với nhu cầu thực tế, xử lý dứt điểm tài sản hư hỏng, lạc hậu, bảo đảm sử dụng tiết kiệm, hiệu quả.

Bộ Tài chính có nhiệm vụ kiểm tra, báo cáo kết quả cho các cơ quan giám sát, đồng thời hướng dẫn việc kiểm kê lại tài sản công vào thời điểm 01/01/2026. Các bộ, ngành, địa phương phải tăng cường thanh tra, kiểm tra, gắn trách nhiệm quản lý với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Chỉ thị cũng nhấn mạnh việc khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công.

VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

8. YÊU CẦU KỸ THUẬT PHỤC VỤ VIỆC LIÊN THÔNG VỚI TRUNG TÂM CHỨNG THỰC ĐIỆN TỬ

Thông tư số 17/2025/TT-BKHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành ngày 05/9/2025 quy định yêu cầu kỹ thuật phục vụ việc liên thông với Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia. Thông tư này nêu các yêu cầu kỹ thuật phục vụ việc liên thông của Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia với các tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng, chuyên dùng công vụ và việc cập nhật trạng thái chứng thư chữ ký điện tử nước ngoài vào hệ thống chứng thực dịch vụ tin cậy.

Văn bản giải thích rõ các khái niệm: chứng thư chữ ký số gốc, chứng thư chuyên dùng công vụ, mô hình công nhận chéo, danh sách chứng thư gốc tin cậy, danh sách tin cậy và hệ thống chứng thực dịch vụ tin cậy. Đồng thời, Thông tư đưa ra yêu cầu kỹ thuật về việc liên thông, đảm bảo kiểm tra trạng thái chứng thư, hiệu lực chữ ký số, bảo mật dữ liệu, tuân thủ pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân và quy định kỹ thuật của Bộ Khoa học và Công Nghệ.

Đối với chứng thư chữ ký điện tử nước ngoài, Thông tư quy định mô hình danh sách tin cậy để cập nhật trạng thái, yêu cầu về công cụ bảo mật, xác thực dữ liệu và tiêu chuẩn thông tin trong chứng thư theo quy định pháp luật Việt Nam.

Về tổ chức thực hiện, Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia chịu trách nhiệm quản lý hệ thống, công bố danh sách chứng thư gốc tin cậy và cập nhật danh sách tin cậy chứng thư nước ngoài. Các tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng, chuyên dùng công vụ, tổ chức nước ngoài được công nhận và các cơ quan phát triển phần mềm chữ ký số phải thực hiện đúng yêu cầu kỹ thuật, công bố danh sách chứng thư gốc và vận hành hệ thống an toàn.

Thông tư có hiệu lực từ ngày ký và thay thế Thông tư số 04/2019/TT-BTTTT ngày 05/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

9. SỬA ĐỔI QUY ĐỊNH VỀ SỬ DỤNG TÀI KHOẢN THANH TOÁN TẠI CÁC TỔ CHỨC CUNG ỨNG DỊCH VỤ THANH TOÁN

Thông tư 25/2025/TT-NHNN được ban hành ngày 31/8/2025, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 17/2024/TT-NHNN về việc mở và sử dụng tài khoản thanh toán tại các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán để phù hợp với Luật các tổ chức tín dụng, Luật phòng chống rửa tiền, các nghị định về thanh toán không dùng tiền mặt và quản lý ngoại hối.

Thông tư sửa đổi quy định về mở tài khoản tại Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực cho Kho bạc Nhà nước, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài. Một số điểm tại Điều 9 bị bãi bỏ, đồng thời điều chỉnh cách dùng từ cho thống nhất.

Các quy định liên quan đến giấy tờ xác minh thông tin cá nhân, người nước ngoài và tổ chức được bổ sung chi tiết, đặc biệt về việc sử dụng căn cước công dân, hộ chiếu, định danh điện tử. Việc đặt tên tài khoản thanh toán cho cá nhân, tổ chức và tài khoản chung được quy định rõ ràng.

Ngân hàng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài phải thực hiện kiểm tra, xác minh thông tin khách hàng chặt chẽ hơn, bao gồm việc đối chiếu sinh trắc học, gặp mặt trực tiếp hoặc ủy quyền cho bên thứ ba trong một số trường hợp. Đáng lưu ý, Thông tư có quy định riêng về việc mở và sử dụng tài khoản của nhà đầu tư nước ngoài không cư trú để thực hiện đầu tư gián tiếp tại Việt Nam, có thể thông qua hệ thống SWIFT.

Quy định mới cũng làm rõ việc lưu trữ dữ liệu điện tử, quản lý rủi ro, nhận diện tài khoản nghi ngờ gian lận, các biện pháp từ chối hoặc tạm dừng giao dịch khi có dấu hiệu bất thường. Đồng thời, ngân hàng có trách nhiệm cập nhật thông tin khách hàng, hướng dẫn sử dụng tài khoản an toàn và công khai quy định nội bộ.

Ngoài ra, Thông tư bổ sung phụ lục về báo cáo thông tin tài khoản nghi ngờ gian lận, lừa đảo.

Thông tư có hiệu lực từ ngày 31/8/2025, trong đó một số quy định được lùi hiệu lực đến tháng 12/2025 và tháng 3/2026.

10. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN QUY ĐỊNH VỀ CÔNG BÁO ĐIỆN TỬ

Ngày 05/09/2025, Văn phòng Chính phủ đã ban hành Thông tư 02/2025/TT-VPCP hướng dẫn thực hiện quy định về Công báo điện tử.

Thông tư này có hiệu lực từ ngày ký, hướng dẫn về hình thức, thể thức, kỹ thuật trình bày Công báo điện tử; gửi, tiếp nhận, đăng văn bản trên Công báo điện tử; phối hợp xử lý văn bản có sai sót trong quá trình tiếp nhận văn bản, đăng Công báo điện tử; quản lý, lưu trữ Công báo điện tử và văn bản gửi đăng Công báo điện tử. Thông tư áp dụng cho các cơ quan quản lý, xuất bản Công báo điện tử của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và cấp tỉnh, cũng như các cơ quan ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản khác.

Công báo điện tử được trình bày với phần đầu gồm Quốc huy, Quốc hiệu, Tiêu ngữ và chữ "CÔNG BÁO". Phần giữa bao gồm số ấn phẩm, ngày tháng năm và mục lục các văn bản. Phần cuối ghi tên, địa chỉ, số điện thoại và email của cơ quan xuất bản.

Công báo điện tử được lưu dưới định dạng PDF và có thể kèm theo các định dạng khác như DOC, XLS. Định dạng PDF là căn cứ chính thức khi có sự khác biệt về nội dung.

Các cơ quan ban hành văn bản phải gửi bản chính và bản điện tử của văn bản để đăng trên Công báo điện tử. Văn phòng Chính phủ và Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiếp nhận, kiểm tra và đăng văn bản theo thứ tự thời gian và độ khẩn. Văn bản được sắp xếp theo thứ bậc cơ quan ban hành và giá trị pháp lý.

Nếu phát hiện sai sót trong văn bản, cơ quan ban hành phải gửi bản chính xác hoặc văn bản đính chính để đăng kèm. Cơ quan xuất bản Công báo điện tử cũng có thể đính chính các sai sót trong quá trình xuất bản.

Văn phòng Chính phủ và Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý cơ sở dữ liệu Công báo điện tử, đảm bảo tính xác thực và an toàn

thông tin. Bản chính và bản điện tử của văn bản được lưu trữ vĩnh viễn.

Ngoài ra, cơ quan ban hành văn bản chịu trách nhiệm về việc gửi văn bản đúng hạn và chính xác. Cơ quan xuất bản Công báo điện tử đảm bảo tính chính xác của ấn phẩm so với văn bản gốc.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

1. DỰ THẢO LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT TIẾP CÔNG DÂN, LUẬT KHIẾU NẠI, LUẬT TỐ CÁO

Dự thảo Luật gồm 04 điều, sửa đổi, bổ sung Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại và Luật Tố cáo.

Luật Tiếp công dân được bổ sung, làm rõ khái niệm kiến nghị *và* phản ánh *của công dân; bổ sung hình thức tiếp công dân trực tuyến; quy định cụ thể hơn trách nhiệm tiếp công dân ở cấp xã, cấp tỉnh và các bộ, ngành. Chủ tịch UBND cấp xã trực tiếp phụ trách công tác tiếp công dân ít nhất 2 ngày/tháng và xử lý tình huống đột xuất. Nhà nước bảo đảm cơ sở vật chất, kinh phí, nhân lực, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.*

Về Luật Khiếu nại, người khiếu nại có quyền rút khiếu nại bất cứ lúc nào; bổ sung quy định về tạm đình chỉ, đình chỉ giải quyết khiếu nại trong một số trường hợp như người khiếu nại chết, vụ việc đã được tòa án thụ lý… Chủ tịch UBND cấp xã được giao thẩm quyền giải quyết khiếu nại lần đầu đối với quyết định, hành vi hành chính thuộc phạm vi quản lý. Dự thảo Luật cũng chỉnh sửa, thay thế một số từ ngữ để thống nhất về quyền hạn, nhiệm vụ, trách nhiệm của cơ quan, cá nhân có thẩm quyền.

Về Luật Tố cáo, mở rộng thẩm quyền giải quyết tố cáo cho Chủ tịch UBND cấp xã và một số chức danh khác. Thủ tướng Chính phủ có thể ủy quyền cho Tổng Thanh tra Chính phủ thụ lý, xác minh, kết luận nội dung tố cáo. Bổ sung, điều chỉnh nhiều cụm từ để phù hợp với tổ chức bộ máy và thực tiễn; đồng thời bãi bỏ một số quy định liên quan đến cấp huyện, thay bằng cấp xã hoặc khu vực.

Luật dự kiến có hiệu lực từ ngày 01/01/2026.

2. BỔ SUNG QUY ĐỊNH VỀ TRƯỜNG HỢP BẤT KHẢ KHÁNG TRONG LĨNH VỰC XÂY DỰNG

Luật Xây dựng hiện hành chưa quy định rõ về trường hợp bất khả kháng, trong khi dự thảo Luật Xây dựng (thay thế) đã bổ sung khái niệm cụ thể cho trường hợp này.

Theo Điều 12 của dự thảo Luật, sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra khách quan, không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù bên bị ảnh hưởng đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép theo quy định của pháp luật dân sự.

Các sự kiện được coi là bất khả kháng bao gồm nhưng không giới hạn: Thiên tai nghiêm trọng như

động đất, bão lớn, lũ quét, sạt lở đất, sóng thần; dịch bệnh nguy hiểm được cơ quan có thẩm quyền công bố ở cấp quốc gia hoặc quốc tế; chiến tranh, khủng bố, bạo loạn, đình công quy mô lớn ngoài tầm kiểm soát của các bên.

Bên cạnh đó, các lệnh hoặc quyết định hành chính của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền gây đình trệ toàn bộ hoặc một phần hoạt động xây dựng mà không do lỗi của các bên; các sự kiện ngoài kiểm soát khác gây tê liệt hoặc đình trệ hoàn toàn hoạt động thi công hoặc cung ứng vật tư, thiết bị trong khoảng thời gian nhất định do các bên thỏa thuận trong hợp đồng xây dựng cũng được coi là sự kiện bất khả kháng.

Dự thảo Luật cũng nêu rõ, khi xảy ra sự kiện bất khả kháng thì các bên được tạm ngừng thực hiện nghĩa vụ, gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng tương ứng với thời gian bị ảnh hưởng. Chi phí phát sinh hợp lý (nếu có) sẽ do các bên thương lượng. Bên bị ảnh hưởng phải thông báo cho bên kia trong thời hạn nhất định theo thỏa thuận trong hợp đồng kể từ khi biết sự kiện.

Dự thảo Luật cũng sửa đổi nhiều quy định khác liên quan đến thiết kế, hình thức quản lý dự án, chi phí đầu tư xây dựng, đơn giản hóa một số nhóm thủ tục trong lĩnh vực xây dựng. Đáng chú ý, với quy định về cấp giấy phép xây dựng, dự thảo áp dụng nguyên tắc từ giai đoạn chuẩn bị đến thời điểm khởi công xây dựng, cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng chỉ kiểm soát một lần đối với mỗi dự án, công trình xây dựng (mỗi công trình, dự án chỉ phải thực hiện 01 thủ tục hành chính). Theo đó, công trình thuộc đối tượng thẩm định tại cơ quan chuyên môn về xây dựng thì không phải cấp giấy phép xây dựng (công trình thuộc dự án đầu tư công, dự án PPP, dự án đầu tư kinh doanh quy mô lớn hoặc có công trình có ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng). Với các công trình còn lại, cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng thực hiện quản lý thông qua thủ tục cấp giấy phép xây dựng.

Thời gian cấp phép xây dựng tối đa là 7 ngày, thay vì 15 - 20 ngày như hiện nay.

Đơn vị tư vấn thiết kế có trách nhiệm đảm bảo an toàn của công trình. Cơ quan cấp phép chỉ kiểm tra việc thực hiện.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Hỏi: *Lễ tang cán bộ, công chức, viên chức đang làm việc hoặc nghỉ hưu từ trần được tổ chức theo những nghi thức nào?*

Trả lời: Ngày 29/8/2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 237/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17/12/2012 của Chính phủ về tổ chức lễ tang cán bộ, công chức, viên chức.

Theo khoản 1, Điều 1, của Nghị định này, cán bộ, công chức, viên chức đang làm việc hoặc nghỉ hưu khi từ trần được tổ chức lễ tang theo

một trong các nghi thức sau: Lễ Quốc tang; Lễ tang cấp Nhà nước; Lễ tang cấp cao; Lễ tang cán bộ, công chức, viên chức. Việc thay đổi nghi thức lễ tang ngoài các trường hợp quy định tại Nghị định này thực hiện theo quy định của cấp có thẩm quyền.

2. Hỏi: *Quy định về chức danh được tổ chức Lễ Quốc tang được sửa đổi, bổ sung như thế nào theo Nghị định số 237/2025/NĐ-CP?*

Trả lời: Theo điểm b, Khoản 3, Điều 1, Nghị định số 237/2025/NĐ-CP, đối với trường hợp người từ trần giữ một trong các chức vụ: Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Chủ tịch Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, được cấp có thẩm quyền cho thôi chức vụ, nghỉ công tác, nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ hưu theo quy định do có vi phạm, khuyết điểm, lễ tang được tổ chức theo nghi thức Lễ tang cấp cao.

3. Hỏi: *Vòng hoa được sử dụng thế nào trong lễ tang cán bộ, công chức, viên chức?*

Trả lời: Nghị định số 237/2025/NĐ-CP bổ sung khoản 6 vào Điều 4 Nghị định số 105/2012/NĐ-CP, khuyến khích các tổ chức, cá nhân sử dụng vòng hoa luân chuyển trong lễ viếng.

Theo điểm d Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 237/2025/NĐ-CP, Ban Tổ chức Lễ tang chuẩn bị vòng hoa luân chuyển; trong thông báo tin buồn có ghi: Các đoàn đến viếng không mang vòng hoa, chỉ mang băng vải đen, kích thước 1,2 m x 0,2 m, với dòng chữ trắng "Kính viếng" dưới có dòng chữ nhỏ ghi tên cơ quan, tổ chức để gắn vào vòng hoa do Ban Tổ chức Lễ tang chuẩn bị.

4. Hỏi: *Việc đăng tin trên các phương tiện thông tin về Lễ Quốc tang được quy định như thế nào?*

Khoản 2 Điều 9 Nghị định số 105/2012/NĐ-CP (trong đó điểm b được sửa đổi theo khoản 6 Điều 1 Nghị định số 237/2025/NĐ-CP) quy định:

Báo Nhân dân và các cơ quan báo chí ở Trung ương và địa phương đưa tin về Lễ Quốc tang, gồm: Thông cáo, danh sách Ban Lễ tang Nhà nước, Ban Tổ chức Lễ tang; tiểu sử, ảnh người từ trần; nghi thức cả nước để tang; thông báo về Lễ viếng, Lễ truy điệu, Lễ an táng, lời cảm ơn của Ban Lễ tang Nhà nước.

Hãng phim Tài liệu và Khoa học Trung ương quay phim tư liệu Lễ tang. Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam đưa tin, tường thuật; Đài Truyền hình Việt Nam truyền hình trực tiếp nội dung chính trong Lễ viếng, toàn bộ Lễ truy điệu, đưa tang (trường hợp không di chuyển bằng tàu bay) và Lễ an táng./.